Văn phòng Hội đồng Nhân dân
07.08.2019
14:38:25 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 13/2019/NQ-HĐND	*Bình Dương, ngày 31 tháng 7 năm 2019*

NGHỊ QUYẾT
Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ MƯỜI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2019/TT-BTC ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Thực hiện Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Xét Tờ trình số 3235/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 56/BC-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương.

2. Đối tượng áp dụng: Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

3. Nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương:

a) Chi tuyên truyền, phổ biến pháp luật an toàn giao thông thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 28/2019/TT-BTC ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

b) Chi hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo, tập huấn triển khai nhiệm vụ, công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

c) Chi hoạt động kiểm tra, giám sát về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

d) Chi tập huấn nghiệp vụ về trật tự an toàn giao thông;

đ) Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ trực tiếp phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật hiện hành;

e) Chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành;

g) Chi xăng dầu, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

h) Chi thống kê, phân tích số liệu; xây dựng, duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

i) Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật;

k) Chi hợp tác quốc tế về trật tự an toàn giao thông;

l) Chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, trong dịp Tết Nguyên đán, "Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông";

m) Chi xây dựng kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp (bao gồm cả cấp xã) trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông;

n) Chi xây dựng các chương trình, đề án về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhân rộng các mô hình điểm về bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

o) Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc phối hợp hoạt động của các ngành, các tổ chức và các đoàn thể trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn, công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hạn chế hậu quả do tai nạn giao thông gây ra;

p) Chi khắc phục sự cố bảo đảm an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông;

q) Chi vận hành số điện thoại đường dây nóng về trật tự an toàn giao thông;

r) Chi xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc xác định và xử lý vị trí nguy hiểm trên đường bộ đang khai thác, bảo đảm không trùng lắp với các nguồn kinh phí khác;

s) Chi thực hiện các nhiệm vụ phối hợp tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông phát sinh đột xuất trong năm với các Sở, ngành, cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

t) Chi khác phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

4. Mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương:

a) Thực hiện theo Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

b) Mức chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết:

- Trong dịp Tết Nguyên đán, "Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông": Chi thăm hỏi 02 triệu đồng *(Hai triệu đồng)*/người đối với nạn nhân bị thương nặng, gia đình nạn nhân bị chết do tai nạn giao thông có hoàn cảnh khó khăn;

- Trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng: Chi hỗ trợ 05 triệu đồng *(Năm triệu đồng)*/người bị tử vong; 02 triệu đồng *(Hai triệu đồng)*/người bị thương nặng.

c) Đối với nội dung chi chưa có mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì áp dụng mức chi của các nhiệm vụ, nội dung chi có tính chất tương tự đã được cấp thẩm quyền quy định, có hóa đơn, chứng từ hợp pháp và trong dự toán được giao.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và quyết định áp dụng các mức chi theo quy định tại Điểm c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa IX, kỳ họp thứ Mười thông qua ngày 26 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2019./.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Võ Văn Minh

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- UB TC-NS, UB PL của QH;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; Đoàn đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- CV phòng TH, phòng HC-TC-QT;
- Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm CB, Website, Báo, Đài PT-TH Bình Dương;
- Lưu: VT.